TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-ST
Ngày 25-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hà Thế Nam

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Đức Dũng và ông Nguyễn Thành Nhơn

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Tuấn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Sơn – Kiểm sát viên

Ngày 25/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 18/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 02/10/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2018/HSST-QĐ ngày 16/10/2018 đối với các bị cáo:

1. **Dương Thị Ngọc N**, sinh năm: 1984, tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: số 349, tổ 2, ấp M, xã SR, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn G, sinh năm: 1947 (đã chết) và bà Dương Thị H, sinh năm: 1950; bị cáo là con duy nhất; chồng: Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1984, đã ly thân từ đầu năm 2018; có 03 con, sinh năm 2008, 2011 và 2017; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án: ngày 14/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện CM xử phạt 5.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" (Bản án số 47/2015/HSST); chấp hành xong hình phạt ngày 15/10/2018. Ngày 27/5/2018 bị bắt quả tang, nhưng không bị tạm giữ. Ngày 02/7/2018 bị Công an huyện CM ra quyết định khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. **Hoàng Trung P**, sinh năm: 1981, tại Bình Định; nơi đăng ký thường trú và cư trú: tổ 3, ấp H, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn B, sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm: 1955 (đã chết); có 02 chị, em, bị cáo nhỏ nhất; vợ: Phạm Thị Bích N, sinh năm: 1984; có 02 con, sinh năm 2008 và 2011; tiền án, tiền sự: không. Ngày 27/5/2018 bị bắt quả tang và tạm giữ đến ngày 31/5/2018. Ngày 02/7/2018 bị Công an huyện CM ra quyết định khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. **Nguyễn Trọng H** (Út H), sinh năm: 1985, tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: tổ 3B, ấp M, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1955 và bà Chế Thị B, sinh năm: 1959; có 03 chị, em, bị cáo thứ hai; vợ: Lê Thị Thu H, sinh năm: 1987; có 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không. Ngày 27/5/2018 bị bắt quả tang và tạm giữ đến ngày 31/5/2018. Ngày 02/7/2018 bị Công an huyện CM ra quyết định khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. **Dương Đình Thị C**, sinh năm: 1979, tại Quảng Trị; nơi đăng ký thường trú và cư trú: tổ 3, ấp H, xã LS, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương C, sinh năm: 1945 và bà Dương Thị D, sinh năm: 1948; có 11 anh, chị, em; bị cáo thứ 5; chồng: Trương Trọng H, sinh năm: 1976; có 02 con, sinh năm 2000 và 2009; tiền án, tiền sự: không. Ngày 27/5/2018 bị bắt quả tang và tạm giữ đến ngày 31/5/2018. Ngày 02/7/2018 bị Công an huyện CM ra quyết định khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1. anh Phạm Đình V; sinh năm: 1976; nơi cư trú: ấp B, xã SR, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; *(Vắng mặt)*

2. anh Phan Văn H; sinh năm: 1969; nơi cư trú: tổ 5, ấp M, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; *(Có mặt)*

3. anh Nguyễn Thái L; sinh năm: 1986; nơi cư trú: ấp T, xã SR, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; *(Vắng mặt)*

4. anh Nguyễn Văn L; sinh năm: 1957; nơi cư trú: ấp H, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/5/2018, lực lượng Công an huyện CM bắt quả tang các bị cáo Hoàng Trung P, Dương Đình Thị C, Nguyễn Trọng H, Dương Thị Ngọc N đang đánh bạc bằng hình thức "Xóc đĩa" thắng thua bằng tiền tại rẫy của ông Nguyễn Hữu T thuộc ấp H, xã LS, huyện CM.

Các bị cáo xác định hình thức đánh bạc xóc đĩa thực hiện như sau: con bạc sử dụng 01 cái chén, 01 cái đĩa, 04 miếng giấy hình tròn dạng đồng xu được cắt ra từ các lá bài tây (gọi là 04 con vị), mặt trước của các con vị gọi là quân trắng, mặt sau của các con vị gọi là quân đen, khi mở chén ra nếu các con vị trên đĩa thể hiện 03 quân đen 01 quân trắng và ngược lại thì gọi là lẻ, các trường hợp còn lại gọi là chẵn. Khi đánh bạc, 04 con vị được bỏ vào đĩa, úp chén lên và 01 người đứng ra cầm chén đĩa xóc lên nhiều lần rồi đặt xuống. Sau đó, các con bạc bắt đầu đặt tiền cược vào các bên chẵn, lẻ. Nếu các con vị thể hiện là chẵn thì những người đặt tiền bên chẵn ăn số tiền của những người đặt bên lẻ và ngược lại.

Theo biên bản bắt người phạm tội quả tang và quá trình điều tra thể hiện:

+ Bị cáo Hoàng Trung P tham gia đánh bạc từ khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/5/2018 cho đến khi bị bắt; bị cáo P đã sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc, mỗi ván bị cáo đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng; khi bị bắt quả tang bị cáo đã thắng được 1.650.000 đồng nên thu giữ trên người bị cáo P số tiền 3.150.000 đồng. Bị cáo P khai những người cùng tham gia đánh bạc gồm Nguyễn Trọng H, Dương Thị Ngọc N, Dương Đình Thị C, trong đó P, H, N tham gia đánh bạc liên tục từ lúc bắt đầu đến khi bị bắt quả tang, còn C do bận bán quán nước nên tham gia đánh bạc không liên tục.

+ Bị cáo Nguyễn Trọng H cũng tham gia đánh bạc từ khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/5/2018 cho đến khi bị bắt; bị cáo H mang theo số tiền 24.172.000 đồng, trong đó cơ quan điều tra xác định được số tiền 22.000.000 đồng là do H dùng để trả tiền vật liệu xây dựng nên đã trả lại cho H, còn 2.172.000 đồng bị cáo H khai sử dụng để đánh bạc; khi đánh bạc bị cáo H lấy ra 500.000 đồng, còn 1.672.000 đồng thì để trong người, khi nào thua sẽ tiếp tục đem ra đánh bạc; mỗi ván bị cáo H đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng và đã thua hết 500.000 đồng. Khi thấy Công an đến bắt bị cáo H bỏ chạy và làm rơi lại số tiền 23.500.000 đồng, bị thu giữ trên người 172.000 đồng. Bị cáo H khai những người cùng tham gia đánh bạc gồm Hoàng Trung P, Dương Đình Thị C, Dương Thị Ngọc N, trong đó, P, N, H tham gia đánh bạc liên tục từ lúc bắt đầu đến khi bị bắt, còn C do bận bán quán nước nên tham gia đánh bạc không liên tục.

+ Bị cáo Dương Đình Thị C chỉ thừa nhận có tham gia đặt cược 01 lần với số tiền 50.000 đồng nhưng chưa kịp lật chén thì bị Công an bắt quả tang; khi Công an bắt quả tang đã thu giữ trên người của bị cáo C số tiền 1.138.000 đồng là tiền bán quán nước trong ngày. Bị cáo C đã khai về những người tham gia đánh bạc khác như sau: khoảng 16 giờ ngày 27/5/2018, bị cáo đang bán nước ở quán cà phê PP thì có Nguyễn Trọng H, Dương Thị Ngọc N đến uống nước rồi N, H rủ nhau đi ra khu đất trống phía sau quán nước đánh bạc; sau đó, bị cáo mang thuốc lá ra bán cho H thì thấy P, H, N đang ngồi xung quanh một tấm bạt, ở giữa tấm bạt đặt 01 cái chén đang úp trên 01 cái đĩa, bị cáo đưa thuốc lá cho H rồi quay vào quán; một lúc sau, bị cáo đi ra chỗ đánh bạc để lấy tiền thuốc lá thì thấy có P đang ngồi xóc đĩa, còn H và N thì đang ngồi hai bên, bị cáo lấy ra 50.000 đồng ra đặt cược, nhưng chưa kịp lật chén lên thì đã bị bắt quả tang.

+ Bị cáo Dương Thị Ngọc N không thừa nhận việc có tham gia dùng tiền để đánh bạc, mà chỉ giúp bị cáo P lật chén 01 lần; khi bị bắt quả tang không thu giữ được gì trên người bị cáo N. Bị cáo N khai về những người tham gia đánh bạc khác như sau: vào khoảng 17 giờ ngày 27/5/2018, bị cáo đến quán cà phê PP của bị cáo C để gặp người quen; trong lúc ngồi chờ thì bị cáo thấy có khoảng 05 đến 06 người đang tụ tập đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn thua bằng tiền tại khu đất trống phía sau quán nên bị cáo đi ra xem thì thấy H và P đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa; lúc này P thấy bị cáo là người lạ nên đã nhờ bị cáo lật chén hộ P 01 lần, lúc đó bị cáo P có nói là cho bị cáo 50.000 đồng để đặt cược và P cũng tự chọn một bên để đặt.

Vật chứng thu giữ trong vụ án bao gồm:

- 01 cái đĩa bằng sứ; 01 cái chén bằng nhựa; 04 con vị được cắt ra từ các lá bài tây; 01 cái bạt màu trắng;

- 6.572.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc, trong đó: 1.750.000 đồng thu trên chiếu bạc; 4.822.000 đồng thu giữ trên người các con bạc gồm: P 3.150.000 đồng, H 1.672.000 đồng;

- 1.138.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Dương Đình Thị C.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia C1, màu đen và 22.000.000 đồng thu giữ xung quanh chiếu bạc, là tiền và điện thoại của bị cáo H, Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến tội phạm nên đã ra quyết định xử lý trả lại cho bị cáo H;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen và 3.200.000 đồng thu giữ trên người anh Phạm Đình V, Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến việc đánh bạc nên quyết định xử lý trả lại cho anh V;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu hồng thu giữ trên người bị cáo Dương Đình Thị C, Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến việc đánh bạc nên quyết định xử lý trả lại cho bị cáo C.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen và 105.000 đồng thu giữ trên người anh Nguyễn Thái L, Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến việc đánh bạc nên quyết định xử lý trả lại cho anh L; tuy nhiên do anh L không có mặt tại địa phương nên chưa đến Cơ quan điều tra để nhận lại tài sản.

Bản cáo trạng số: 51/CT-VKSCM ngày 17/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện CM, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Dương Thị Ngọc N, Hoàng Trung P, Nguyễn Trọng H và Dương Đình Thị C về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện CM, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX): Tuyên bố các bị cáo Dương Thị Ngọc N, Hoàng Trung P, Nguyễn Trọng H và Dương Đình Thị C về tội "Đánh bạc";

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của BLHS, xử phạt bị cáo Dương Thị Ngọc N mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của BLHS, xử phạt các bị cáo Hoàng Trung P, Nguyễn Trọng H mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của BLHS, xử phạt bị cáo Dương Đình Thị C mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi;

Về biện pháp tư pháp: đề nghị tịch thu sung công số tiền 6.572.000 đồng là tiền các bị cáo dung để đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ, 01 chén nhựa, 04 con vị và 01 cái bạt màu trắng; trả cho bị cáo C số tiền 1.138.000 đồng; trả cho anh Nguyễn Thái L 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen và 105.000 đồng.

Trình bày của người làm chứng Phan Văn H: vào khoảng hơn 16 giờ 30 ngày 27/5/2018 anh có đến quán nước của bị cáo C uống cà phê và xem phim thì thấy có một số người đang đánh xóc đĩa ăn tiền tại khu đất phía sau quán, gồm: H, P và N; anh tiến đến gần để xem thì nghe cả ba người đang cãi nhau về việc chưa chung tiền thua bạc 50.000 đồng; sau đó anh quay về quán tiếp tục xem phim cho đến khi Công an đến bắt quả tang.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nên HĐXX thực hiện công bố lời khai của họ tại các bút lục: từ 139 đến 148 và 154.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, HĐXX nhận thấy: Điều tra viên, Kiểm sát đã tiến hành các thủ tục tố tụng và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS); đảm bảo quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố; qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người làm chứng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy: những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ; sự vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 của BLTTHS.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo P khai nhận: vào chiều 27/5/2018 bị cáo đã tham gia xóc đĩa cùng với bị cáo H, bị cáo N và bị cáo C, trong đó bị cáo C do bận bán quán nước nên không tham gia thường xuyên, các bị cáo còn lại tham gia thường xuyên từ lúc bắt đầu cho đến khi bị Công an bắt quả tang; theo thỏa thuận thì bị cáo là người trực tiếp xóc đĩa trong suốt quá trình đánh bạc, sau đó ai có nhu cầu mở chén thì người đó sẽ được xem là người làm cái trong ván đánh đó và trong suốt quá trình chơi bị cáo không mở chén lần nào vì bị cáo không biết rành về cách thức đánh bạc xóc đĩa, chỉ có bị cáo H, bị cáo N và bị cáo C thay nhau mở chén, số tiền đặt cược thấp nhất khi tham gia là 50.000 đồng; bị cáo không xác định được mình cầm theo bao nhiêu tiền để đánh bạc, mỗi ván bị cáo chỉ đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng và bị cáo không thua ván nào; khi bị công an bắt quả tang thì số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 1.750.000 đồng và thu giữ trên người bị cáo là 3.150.000 đồng, bao gồm tiền bị cáo mang theo và tiền thắng được trong quá trình đánh bạc. Bị cáo H khai nhận: bị cáo cùng với các bị cáo P, N và C chơi xóc đĩa ăn tiền từ khoảng 16 giờ 30 đến hơn 17 giờ ngày 27/5/2018 thì bị Công an bắt quả tang; các vật dụng dùng để đánh bạc đã có sẵn từ trước, bị cáo không biết là do ai chuẩn bị; trong quá trình đánh bạc chỉ có bị cáo với bị cáo P và bị cáo N tham gia từ lúc đầu cho đến khi bị bắt, còn bị cáo C tham gia không thường xuyên vì phải trông coi quán nước; các bị cáo thỏa thuận bị cáo P là người xóc và làm cái nên được ưu tiên mở chén, nếu ván nào bị cáo P không mở thì các bị cáo khác mới được quyền mở và trở thành người làm cái của ván đó; trong quá trình chơi, bị cáo, bị cáo P và bị cáo N

đều có tham gia mở chén nhiều lần nhưng chủ yếu là bị cáo mở nhiều nhất, trường hợp không có người nào mở thì sẽ xóc lại và ván đó xem như không đánh; khi đến chơi xóc đĩa bị cáo có mang theo 24.072.000 đồng, trong đó có 22.000.000 đồng là tiền trả nợ vật liệu xây dựng được bị cáo để riêng, còn lại 2.072.000 đồng bị cáo dự định sẽ dùng để đánh bạc; khi bị Công an bắt quả tang thì số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 1.750.000 đồng, thu giữ trên người bị cáo là 172.000 đồng và 23.500.000 đồng bị cáo làm rơi khi bỏ chạy; khi bắt đầu chơi bị cáo lấy ra 500.000 đồng và có cho anh L 100.000 đồng trả tiền cà phê, còn lại 400.000 đồng bị cáo để ra đánh bạc; quá trình đánh bạc bị cáo đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, có ván thắng, ván thua và đến khi bị bắt thì bị cáo thua hết 300.000 đồng. Bị cáo C khai nhận: bị cáo mở quán bán nước giải khát và kinh doanh trò chơi bida giải trí tại nhà; vào khoảng 16 giờ hơn ngày 27/5/2018 có một số người tổ chức đánh xóc đĩa ăn tiền tại khu vực đất phía sau quán của bị cáo và bị cáo có bán nước, thuốc lá cho họ; lúc đầu bị cáo nghe bị cáo H và bị cáo N rủ nhau chơi xóc đĩa, nhưng sau này khi mang thuốc lá ra thì bị cáo thấy có cả bị cáo P cùng chơi, trong đó bị cáo P là người xóc, còn H và N đặt cược; sau khi đưa thuốc lá xong thì bị cáo quay về trông coi quán; đến khoảng 17 giờ hơn bị cáo đi ra chỗ đánh bạc để lấy tiền thuốc thì vẫn thấy P, H và N đang chơi, bị cáo lấy ra 50.000 đồng đặt vào bên lẽ nhưng chưa kịp mở chén thì bị Công an bắt quả tang; khi bị Công an bắt quả tang thì số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 1.750.000 đồng, thu giữ trên người bị cáo 1.138.000 đồng tiền bán quán trong ngày và 01 điện thoại di động hiệu Oppo. Bị cáo N khai nhận: vào khoảng 17 giờ hơn ngày 27/5/2018 bị cáo đến quán nước của bị cáo C để chờ gặp người quen thì thấy một số người tụ tập phía sau quán, do tò mò nên bị cáo đi đến xem và thấy bị cáo P và bị cáo H đang đánh xóc đĩa tay đôi, còn có bị cáo C và một số người khác đứng xem xung quanh; khi bị cáo đến gần để xem thì bị cáo P đã nhờ bị cáo giúp bị cáo P mở chén và nói rằng cho bị cáo 50.000 đồng để đặt vào một bên tùy ý; tuy nhiên lúc bị cáo chuẩn bị mở chén thì bị Công an bắt quả tang; khi bị Công an bắt quả tang thì số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 1.750.000 đồng; hơn 23.000.000 đồng thu được phía bên ngoài chiếu bạc và hơn 7.000.000 đồng thu giữ trong người bị cáo H, bị cáo P, bị cáo C và một số người đứng xem; riêng bị cáo ngay từ đầu không mang theo tiền nên không bị thu giữ gì. Lời khai của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án; riêng các bị cáo P, N và C tuy thừa nhận có tham gia đánh bạc nhưng vẫn quanh co trong việc khai báo về vai trò, tính chất và mức độ tham gia sát phạt. Tuy nhiên với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đã được HĐXX kiểm tra, đối chiếu và công khai tại phiên tòa đã xác định được: từ khoảng 16 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút ngày 27/5/2018, tại khu đất rẫy của ông Nguyễn Hữu T thuộc ấp H, xã LS, huyện CM, các bị cáo Nguyễn Trọng H, Hoàng Trung P, Dương Thị Ngọc N và Dương Đình Thị C đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa thì bị Công an huyện CM bắt quả tang; tổng số tiền đánh bạc là 6.572.000 đồng, được xác định gồm các khoản sau: 1.750.000 đồng tiền thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc và 4.822.000 đồng tiền thu giữ trong người các bị cáo và xung quanh chiếu bạc có căn cứ xác định

là dùng vào việc đánh bạc. Xóc đĩa là hình thức nhiều người đánh bạc với nhau, do đó việc xác định tiền dùng đánh bạc đối với từng người đánh bạc là tổng số tiền của những người cùng đánh bạc; đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS thì đã có đủ căn cứ kết luận: các bị cáo H, P, N và C phạm tội "Đánh bạc" như nội dung Bản cáo trạng số 51/CT-VKSCM ngày 17/9/2018 của VKSND huyện CM truy tố là đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm "Đánh bạc" có tính chất đơn giản, các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn. Theo lời khai của các bị cáo và người làm chứng (anh H) tại phiên tòa, đối chiếu với các bản cung, các lời khai và tài liệu trong hồ sơ thể hiện: bị cáo H, bị cáo P và bị cáo N tham gia đánh bạc với nhau ngay từ đầu, trong đó bị cáo P là người trực tiếp xóc đĩa, nhưng do các bị cáo có sự thỏa thuận "người nào mở chén sẽ là người làm cái trong ván đó" nên không xem hành vi trực tiếp đứng ra xóc đĩa của bị cáo P để đánh giá rằng vai trò bị cáo là cao hơn các bị cáo khác; tuy nhiên với số tiền mà bị cáo đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng sẽ là căn cứ đánh giá vai trò, mức độ nguy hiểm của bị cáo so với các bị cáo khác. Quá trình đánh bạc bị cáo H thừa nhận mở chén nhiều hơn, đồng nghĩa với việc bị cáo làm nhà cái nhiều hơn, đồng thời với số tiền mà bị cáo đặt cược trong từng lần có lúc lên đến 200.000 đồng, cao hơn các bị cáo cùng chơi chứng tỏ tính sát phạt, mức độ nguy hiểm của bị cáo cao hơn các bị cáo còn lại. Bị cáo N đã có tiền án cũng về tội "Đánh bạc" bị xử phạt tiền 5.000.000 đồng, chưa chấp hành xong hình phạt chính lại tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng loại hình phạt đủ nghiêm khắc để đảm bảo răn đe, giáo dục bị cáo; ngoài ra, qua các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ cũng như diễn biến tại phiên tòa chỉ chứng minh được bị cáo có tham gia đánh bạc cùng các bị cáo H và P ngay từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang, còn số tiền đặt cược theo bị cáo chỉ có 50.000 đồng, không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo đặt cược với số tiền lớn hơn nên vai trò của bị cáo trong vụ án thấp hơn hai bị cáo H và P. Đối với bị cáo C tuy tham gia đánh bạc không liên tục như các bị cáo H, P và N nhưng qua lời khai của các bị cáo khác cũng như lời khai những người làm chứng có đủ cơ sở xác định bị cáo có tham gia đặt cược nhiều ván và số tiền đặt cược mỗi lần là 50.000 đồng nên vai trò bị cáo là thấp hơn và tính nguy hiểm cũng ít hơn các bị cáo trên.

[5] Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo H, P và C không có tình tiết tăng; riêng bị cáo N phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên HĐXX áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo H, P và C đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo H trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cãi nên HĐXX áp dụng điểm i, riêng bị cáo H được áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ cho các bị cáo. Ngoài ra cũng xem xét giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của BLHS cho các bị cáo H, P, C và N, đó là: đều có hoàn cảnh khó khăn là dân lao động, phải nuôi con nhỏ, trong đó bị cáo N đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, bị cáo P được tặng anh hiệu Chiến sĩ tiến tiến năm 2009 khi tham gia lực lượng Công an xã LS.

[7] Từ những phân tích về tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong vụ án, xét thấy: bị cáo N có tiền án về tội "Đánh bạc", đã bị xử phạt tiền 5.000.000 đồng, nhưng đến ngày phạm tội này vẫn chưa chấp hành xong hình phạt mà đến ngày 15/10/2018 mới nộp phạt nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp; hành vi, mức độ nguy hiểm của bị cáo H tuy cao hơn các bị cáo trong vụ án nhưng xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên HĐXX áp dụng Điều 65 của BLHS đối với bị cáo là phù hợp; riêng các bị cáo P và C chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đảm bảo được mục đích giáo dục và ngăn ngừa họ phạm tội mới, cũng như đảm bảo phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: do các bị cáo đánh bạc với số tiền không nhiều, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và đều phải nuôi con nhỏ nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cái đĩa bằng sứ; 01 cái chén bằng nhựa; 04 con vị được cắt ra từ các lá bài tây; 01 cái bạt màu trắng là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.572.000 đồng (trong đó: 1.750.000 đồng thu trên chiếu bạc; 4.822.000 đồng thu giữ của các bị cáo, gồm: P 3.150.000 đồng, H 1.672.000 đồng) là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.138.000 đồng thu giữ của bị cáo Dương Đình Thị C cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen và số tiền 105.000 đồng thu giữ trên người anh Nguyễn Thái L không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho anh L.

- Các vật chứng khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý trong giai đoạn điều tra, phù hợp quy định pháp luật nên không xem xét xử lý lại.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có một phần phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Dương Thị Ngọc N, Nguyễn Trọng H (Út H), Hoàng Trung P và Dương Đình Thị C phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 của BLHS;

Xử phạt: bị cáo Dương Thị Ngọc N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của BLHS;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Trọng H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của BLHS;

Xử phạt: bị cáo Hoàng Trung P 25.000.000 (Hai mươi lăm) triệu đồng.

Xử phạt: bị cáo Dương Đình Thị C 20.000.000 (Hai mươi) triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái đĩa bằng sứ; 01 cái chén bằng nhựa; 04 con vị được cắt ra từ các lá bài tây; 01 cái bạt màu trắng.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.572.000 (Sáu triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn) đồng tiền dùng để đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.138.000 (Một triệu một trăm ba mươi tám nghìn) đồng thu giữ của bị cáo Dương Đình Thị C để đảm bảo một phần cho việc thi hành án.

- Trả cho anh Nguyễn Thái L 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen và số tiền 105.000 đồng.

(Toàn bộ vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/9/2018)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án

Buộc các bị cáo Dương Thị Ngọc N, Nguyễn Trọng H, Hoàng Trung P và Dương Đình Thị C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Hà Thế Nam

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Cơ quan THAHS Công an huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS;
- Các bị cáo;
- UBND xã SR;
- UBND xã LS;
- Lưu HS, AV (4).